

TỔ: SỬ - ĐỊA - CD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2021

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HK I – NĂM HỌC 2021 - 2022

MÔN: LỊCH SỬ – KHỐI 10 (chương trình chuẩn)

I. Hình thức kiểm tra.

- Tự luận (100%).

II. Nội dung kiểm tra.

1. Chủ đề: Sự phát triển lịch sử và nền văn hóa truyền thống Ấn Độ.

- Vương triều Hồi giáo Đê-li.
- Vương triều Mô-gôn.

2. Bài 8: Sự hình thành và phát triển các vương quốc chính ở Đông Nam Á.

- Sự phát triển của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á.

3. Bài 9: Vương quốc Campuchia và Vương quốc Lào.

- Thời kỳ phát triển của vương quốc Cam-pu-chia.
- Thời kỳ phát triển của vương quốc Lào.

4. Bài 10: Sự hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu (Thế kỉ V đến thế kỉ XIV).

- Xã hội phong kiến Tây Âu.
- Tổ chức và vai trò của thành thị trung đại châu Âu.

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

A handwritten signature in black ink.

Phan Thị Lâm

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM.

MÔN LỊCH SỬ – KHỐI 10

STT	Nội dung kiến thức	Số câu hỏi theo mức độ nhận biết												Tổng số câu hỏi		Tổng thời gian	Tỷ lệ %
		Nhận biết			Thông hiểu			Vận dụng			Vận dụng cao						
		Ch T N	Ch TL	Thời gian	Ch T N	Ch TL	Thời gian	Ch TN	Ch TL	Thời gian	Ch TN	Ch TL	Thời gian	Ch TN	Ch TL		
1	Chủ đề: Sự phát triển lịch sử và nền văn hóa truyền thống Ấn Độ.	-	1	16	-	-	-	-	-	-	-	1	8	0	1	24	25%
2	Bài 8: Sự hình thành và phát triển các vương quốc chính ở Đông Nam Á.	-			-	-	-	-	-	-	-						-
3	Bài 9: Vương quốc Campuchia và Vương quốc Lào.	-	-	-	-	1	11	-	-	-	-	-	-	0	1	11	25%
4	Bài 10: Sự hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu (Thế kỉ V đến thế kỉ XIV).	-	-	-	-	-	-	-	1	10	-	-	-	0	1	10	25%
	Tổng câu	0	1	16	0	1	11	0	1	10	0	1	8	0	4	45	100 %
	Tỉ lệ	40%			30%			20%			10%						100 %
	Tổng điểm	4			3			2			1						10

BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2021-2022
MÔN LỊCH SỬ – KHỐI 10

STT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Chuẩn kiến thức kĩ năng cần kiểm tra	Câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chủ đề: Sự phát triển lịch sử và nền văn hóa truyền thống Ấn Độ.	Vương triều Hồi giáo Đê-li và vương triều Mô-gôn.	Nhận biết - Xác định được những đặc điểm khác nhau giữa vương triều Hồi giáo Đê-li và vương triều Mô-gôn.				
			Vận dụng cao - Phát hiện ra sự giống nhau giữa vương triều Hồi giáo Đê-li và vương triều Mô-gôn.				
2	Bài 8: Sự hình thành và phát triển các vương quốc chính ở Đông Nam Á.	Sự phát triển của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á.	Nhận biết - Xác định được những biểu hiện về sự phát triển của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á.	1	1	1	1
			Vận dụng cao - Định hình được các quốc gia thuộc khu vực Đông Nam Á ngày nay.				
3	Bài 9: Vương quốc Campuchia và Vương quốc Lào.	Thời kỳ phát triển của vương quốc Cam-pu-chia.	Thông hiểu - Giải thích về thời kỳ phát triển nhất của vương quốc Campuchia và biểu hiện của sự phát triển trong thời kỳ đó.				



		<i>Thời kỳ phát triển của vương quốc Lào.</i>	Thông hiểu - Giải thích về thời kỳ phát triển nhất của vương quốc Lào và biểu hiện của sự phát triển trong thời kỳ đó.				
4	Bài 10: Sự hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu (Thế kỉ V đến thế kỉ XIV).	<i>Xã hội phong kiến Tây Âu.</i>	Vận dụng - Làm rõ về khái niệm lãnh địa và đặc điểm của các giai cấp trong xã hội phong kiến Tây Âu.				
		<i>Tổ chức và vai trò của thành thị trung đại châu Âu.</i>	Vận dụng - Làm rõ về tổ chức và vai trò của thành thị trung đại châu Âu.				

Duyệt của Ban Giám hiệu
Hiệu phó chuyên môn

Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn



Phan Thị Lâm

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU
TĐTT HUYỆN BÌNH CHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỔ : SỬ - ĐỊA - GDCD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2021

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2021 – 2022

MÔN : LỊCH SỬ - KHỐI 11 (Chương trình chuẩn)

I. Hình thức kiểm tra

Tự luận 100%

II. Nội dung kiểm tra

Bài 9: Cách mạng tháng Mười Nga 1917 và cuộc đấu tranh bảo vệ cách mạng (1917 – 1921)

- Cách mạng tháng Hai
- Cách mạng tháng Mười

Bài 10: Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội (1921 – 1941)

- Chính sách kinh tế mới.

Bài 11: Tình hình chung của các nước tư bản giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)

- Sự thiết lập trật tự mới theo hệ thống hòa ước Vecxai – Oasinhton.
- Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 và hậu quả của nó.

Bài 12: Nước Đức và Nhật Bản giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)

- Khủng hoảng kinh tế và quá trình Đảng quốc xã lên cầm quyền.
- Nước Đức trong thời kỳ Hítler cầm quyền (1933-1939).
- Nhật Bản - quá trình quân Phiệt hóa bộ máy nhà nước.

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM.

Tổ trưởng chuyên môn

A handwritten signature in black ink.

Phan Thị Lâm

STT	Nội dung kiến thức	Số câu hỏi theo mức độ nhận biết												Tổng số câu hỏi	Tổng thời gian	Tỷ lệ %	
		Nhận biết			Thông hiểu			Vận dụng			Vận dụng cao						
		Ch TN	Ch TL	Thời gian	Ch TN	Ch TL	Thời gian	Ch TN	Ch TL	Thời gian	Ch TN	Ch TL	Thời gian	Ch TN			Ch TL
1	Bài 9: Cách mạng tháng Mười Nga 1917 và cuộc đấu tranh bảo vệ cách mạng (1917 – 1921)	-	1	12	-			-	-	-	-	-	-	0	1	45	25%
2	Bài 10: Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội (1921 – 1941)	-	-	-	-	1	12	-	-	-	-	-	-	0	1		25%
3	Bài 11: Tình hình chung giữa các nước tư bản giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)	-	-	-	-	-	-	-	1	9	-	-	-	0	1		25%
4	Bài 12: Nước Đức và Nhật Bản giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)	-	-		-	-	-	-	-	-	-	1	12	0	1		25%
	Tổng câu	-	1	12	-	1	12	-	1	9	-	1	12	0	4		100%
	Tỉ lệ	40			30			20			10			-	-	-	100%
	Tổng điểm	4			3			2			1			-	4	45	10

BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2021 - 2022
MÔN LỊCH SỬ – KHỐI 11

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Chuẩn kiến thức kĩ năng cần kiểm tra	Câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Cách mạng tháng Mười Nga 1917 và cuộc đấu tranh bảo vệ cách mạng (1917 – 1921)	- Cách mạng tháng Hai	- Nhận biết: Biết được bối cảnh lịch sử dẫn tới cách mạng tháng Hai đến cách mạng tháng Mười ở Nga 1917	1	1	1	1
		- Cách mạng tháng Mười					
2	Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội (1921 – 1941)	- Chính sách kinh tế mới	- Thông hiểu: Hiểu rõ được hoàn cảnh, nội dung, tác dụng của chính sách kinh tế mới.				
3	Tình hình chung giữa các nước tư bản giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)	- Thiết lập trật tự thế giới mới theo hệ thống hoà ước Vec xai-Oa sinh tồn	- Vận dụng: Chứng minh được bản chất thật sự của hệ thống V - O				
		- Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933 và hậu quả của nó	- Vận dụng: Khái quát được nguyên nhân, hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới.				



4	Nước Đức và Nhật Bản giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)	- Khủng hoảng kinh tế và quá trình Đảng quốc xã lên cầm quyền.	- Vận dụng cao: Tác động về mặt lịch sử trong thời kỳ Hit – le lên cầm quyền				
		- Nước Đức trong thời kỳ Hitle cầm quyền (1933-1939).	- Vận dụng cao Sự giải quyết của Đảng Quốc xã Đức và Nhật Bản khi đứng trước những thách thức về khủng hoảng kinh tế.				
		- Quá trình quân Phiệt hóa bộ máy nhà nước.					

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

Phan Thị Lâm

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HK I – NĂM HỌC 2021 - 2022

MÔN: LỊCH SỬ – KHỐI 12

I. Hình thức kiểm tra.

- Trắc nghiệm (70%)
- Tự luận (30%).

II. Nội dung kiểm tra.

1. Ban KHXH

Bài 16. Phong trào giải phóng dân tộc và Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1939 – 1945).

Nước Việt Nam dân chủ Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời.

- Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương tháng 11/1939
- Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng. Hội nghị lần 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/1941).
- Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền
- Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của cách mạng tháng Tám

Bài 17. Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946

- Tình hình nước ta sau cách mạng tháng Tám năm 1945
- Bước đầu xây dựng chính quyền cách mạng, giải quyết nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính.
- Đấu tranh với quân Trung Hoa dân quốc và bọn phản cách mạng ở miền Bắc
- Hòa hoãn với Pháp nhằm đẩy quân Trung Hoa Dân quốc ra khỏi nước ta

Bài 18. Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 – 1950)

- Đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng
- Chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947
- Chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950

Bài 19. Bước phát triển của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1951 – 1953)

- Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951)

2. Ban KHTN

Bài 16. Phong trào giải phóng dân tộc và Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1939 – 1945).

Nước Việt Nam dân chủ Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời.

- Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương tháng 11/1939
- Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng. Hội nghị lần 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/1941).
- Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền
- Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của cách mạng tháng Tám và bài học

Bài 17. Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946

- Bước đầu xây dựng chính quyền cách mạng, giải quyết nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính.
- Đấu tranh với quân Trung Hoa dân quốc và bọn phản cách mạng ở miền Bắc
- Hòa hoãn với Pháp nhằm đẩy quân Trung Hoa Dân quốc ra khỏi nước ta

Bài 18. Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 – 1950)

- Chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947
- Chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950

Bài 19. Bước phát triển của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1951 – 1953)

- Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951)

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

Phan Thị Lâm

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM.

STT	Nội dung kiến thức	Số câu hỏi theo mức độ nhận biết												Tổng số câu hỏi		Tổng thời gian	Tỉ lệ %
		Nhận biết			Thông hiểu			Vận dụng			Vận dụng cao						
		Ch T N	Ch TL	Thời gian	Ch T N	Ch TL	Thời gian	Ch T N	Ch TL	Thời gian	Ch TN	Ch TL	Thời gian	Ch TN	Ch TL		
1	Phong trào giải phóng dân tộc và Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1939 – 1945). Nước Việt Nam dân chủ Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời.	3	-	1,5	1	1	10	1	-	1,5	1	-	2	6	1	15	35 %
2	Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946	4	-	2	2	-	2	3	-	4,5	1	-	2	10	-	10,5	25 %
3	Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 – 1950)	3	1	7,5	1	-	1	2	-	3	1	-	2	7	1	13,5	27,5 %
4	Bước phát triển của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1951 – 1953)	2	-	1	-	-	-	2	-	3	1	-	2	5	-	6	12,5 %
	Tổng	12	1	12	4	1	13	8	-	12	4	-	8	28	2	45	100 %
	Tỉ lệ	40%			30%			20%			10 %						100 %
	Tổng điểm	4			3			2			1						10

BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2021-2022
MÔN LỊCH SỬ – KHỐI 12 (KHTN)

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Chuẩn kiến thức kĩ năng cần kiểm tra	Câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Bài 16. Phong trào giải phóng dân tộc và Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1939 – 1945). Nước Việt Nam dân chủ Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời.	- Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương tháng 11/1939	Nhận biết - Liệt kê được nội dung Hội Nghị Trung ương tháng 11/1939 Thông hiểu - Phác thảo được ý nghĩa quan trọng của Hội Nghị Trung ương tháng 11/1939	3	2	1	1
		- Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng. Hội nghị lần 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/1941).	Nhận biết - Xác định sự kiện lịch sử - Trình bày được bối cảnh diễn ra Hội nghị 8 Thông hiểu - Phác thảo được ý nghĩa quan trọng của Hội nghị Trung ương 8 Vận dụng - Làm sáng tỏ các sự kiện lịch sử				



		- Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền	Nhận biết - Liệt kê được các sự kiện trong khởi nghĩa vũ trang - Xác định các sự kiện lịch sử Thông hiểu - Phân tích được các sự kiện lịch sử				
		- Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của cách mạng tháng Tám	Nhận biết - Trình bày được nguyên nhân thắng lợi, bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám 1945 Thông hiểu Phân tích ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám 1945				
2	Bài 17. Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa từ sau ngày 2/9/1945 đến 19/12/1946	- Bước đầu xây dựng chính quyền cách mạng, giải quyết nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính.	Nhận biết - Nêu được các chính sách của Đảng ta trong khắc phục các khó khăn về chính quyền, nạn đói, nạn dốt, tài chính	4	2	3	1
		- Đấu tranh với quân Trung Hoa dân quốc và bọn phản cách mạng ở miền Bắc	Thông hiểu - Phác thảo được sách lược, chiến lược cách mạng giai đoạn 1930 -1931 Vận dụng - So sánh, phân tích các sự kiện lịch sử				
		- Hòa hoãn với Pháp nhằm đẩy quân Trung Hoa Dân quốc ra khỏi nước ta	Thông hiểu - Phân tích được các ý nghĩa của các sự kiện lịch sử Vận dụng - Làm rõ các sự kiện lịch sử Vận dụng cao - Phát hiện ra những nội dung quan trọng trong các sự kiện lịch sử				
3	Bài 18. Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 – 1950)	- Chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947	Nhận biết - Nêu được hoàn cảnh diễn ra chiến dịch - Trình bày được ý nghĩa lịch sử của chiến dịch Thông hiểu - Phác thảo được chiến dịch	4	1	2	1
		- Chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950	Nhận biết - Liệt kê được các mục đích của chiến dịch				

			Thông hiểu - Phân tích các nguyên nhân dẫn đến việc Đảng quyết định mở chiến dịch Vận dụng - Làm rõ được những ý nghĩa của chiến dịch Vận dụng cao - Phát hiện ra nội dung quan trọng trong sự kiện lịch sử				
4	Bài 19. Bước phát triển của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1951 – 1953)	- Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951)	Nhận biết - Nêu được nội dung của Đại hội II Thông hiểu - Phân tích được ý nghĩa của Đại hội Vận dụng - Làm rõ nội dung Đại hội Vận dụng cao - Định hình sự kiện lịch sử.	2	0	2	1

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

Phan Thị Lâm



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT H.BC

TỔ: SỬ - ĐỊA - CD

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2021-2022

MÔN LỊCH SỬ – KHỐI 12 (KHXH)

STT	Nội dung kiến thức	Số câu hỏi theo mức độ nhận biết												Tổng số câu hỏi		Tổng thời gian	Tỉ lệ %
		Nhận biết			Thông hiểu			Vận dụng			Vận dụng cao						
		Ch T N	Ch TL	Thời gian	Ch T N	Ch TL	Thời gian	Ch T N	Ch TL	Thời gian	Ch TN	Ch TL	Thời gian	Ch T N	Ch TL		
1	Phong trào giải phóng dân tộc và Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1939 – 1945). Nước Việt Nam dân chủ Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời.	2	1	11	5	-	5	1	-	1,5	2	-	4	10	1	27,5	62,5 %
2	Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946	2			3	-	3	2	-	3	-	-	-	7			
3	Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 – 1950)	3	-	1,5	2	-	2	-	1	6	1	-	2	6	1	11,5	25%
4	Bước phát triển của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1951 – 1953)	1	-	0,5	2	-	2	1		1,5	1	-	2	5	-	6	12,5
	Tổng	8	1	13	12	0	12	4	1	12	4	0	8	28	2	45	100 %
	Tỉ lệ	40%			30%			20%			10 %						100 %
	Tổng điểm	4			3			2			1			28	2	45	10

BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2021-2022
MÔN LỊCH SỬ – KHỐI 12 (KHXH)

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Chuẩn kiến thức kĩ năng cần kiểm tra	Câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Bài 16. Phong trào giải phóng dân tộc và Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1939 – 1945). Nước Việt Nam dân chủ Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời.	- Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương tháng 11/1939	Nhận biết - Nêu được nội dung Hội Nghị Trung ương tháng 11/1939 Thông hiểu - Phác thảo được ý nghĩa quan trọng của Hội Nghị Trung ương tháng 11/1939	3	5	1	2
		- Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng. Hội nghị lần 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/1941).	Nhận biết - Xác định được các sự kiện lịch sử Thông hiểu - Giải thích được vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với lịch sử dân tộc - Phác thảo được ý nghĩa quan trọng của Hội nghị Trung ương 8 Vận dụng - Làm sáng tỏ các sự kiện lịch sử Vận dụng cao - Phát hiện ra những nội dung quan trọng trong các sự kiện lịch sử				

		- Quá trình chuẩn bị tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền	Nhận biết - Nắm được các sự kiện lịch sử liên quan đến chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền				
		- Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền	Nhận biết - Nắm được các sự kiện diễn ra trong quá trình khởi nghĩa giành chính quyền Thông hiểu - Phân tích được các sự kiện lịch sử				
		- Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm của cách mạng tháng Tám	Nhận biết - Trình bày được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám 1945 Vận dụng - Giải thích các sự kiện lịch sử				
	Bài 17. Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946	- Tình hình nước ta sau cách mạng tháng Tám năm 1945	Nhận biết - Trình bày được những khó khăn, thuận lợi của nước Việt Nam sau 2/9/1945 Thông hiểu - Phân biệt được các sự kiện lịch sử		3	2	
		- Bước đầu xây dựng chính quyền cách mạng, giải quyết nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính.	Nhận biết - Nêu được các chính sách của Đảng ta trong khắc phục các khó khăn về chính quyền, nạn đói, nạn dốt, tài chính				
		- Đấu tranh với quân Trung Hoa dân quốc và bọn phản cách mạng ở miền Bắc	Thông hiểu - Phác thảo được sách lược, chiến lược cách mạng giai đoạn 1930 -1931 Vận dụng - So sánh, phân tích các sự kiện lịch sử				
		- Hòa hoãn với Pháp nhằm đẩy quân Ttrung Hoa Dân quốc ra khỏi nước ta	Thông hiểu - Phân tích được các ý nghĩa của các sự kiện lịch sử Vận dụng - Làm rõ các sự kiện lịch sử				
	Bài 18. Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn	- Đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng	Nhận biết - Trình bày được đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng	3	2	1	1

quốc chống thực dân Pháp (1946 – 1950)		Thông hiểu - Phân tích được đường lối kháng chiến của Đảng				
	- Chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947	Nhận biết - Nêu được hoàn cảnh diễn ra chiến dịch Thông hiểu - Phác thảo được chiến dịch - Phân tích ý nghĩa chiến dịch				
	- Chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950	Nhận biết - Liệt kê được các mục đích của chiến dịch Thông hiểu - Phân tích các nguyên nhân dẫn đến việc Đảng quyết định mở chiến dịch Vận dụng - Làm rõ được những ý nghĩa của chiến dịch Vận dụng cao - Phát hiện ra nội dung quan trọng trong sự kiện lịch sử				
Bài 19. Bước phát triển của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1951 – 1953)	- Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng (2/1951)	Nhận biết - Nêu được nội dung của Đại hội II Thông hiểu - Phân tích được ý nghĩa của Đại hội Vận dụng - Làm rõ nội dung Đại hội Vận dụng cao - Định hình sự kiện lịch sử.	1	2	1	1

Duyệt của Ban Giám hiệu
Hiệu phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

Phan Thị Lâm